

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 04 tháng 7 năm 2017 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 174/2017/TLST-DS ngày 25 tháng 5 năm 2017.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

* Nguyên đơn: Chị **Bùi Thị Hồng D**, sinh năm 1977.

Địa chỉ: Số 46, đường số 6, ấp H, xã H, huyện H, tỉnh Tây Ninh.

* Bị đơn:

Bà **Huỳnh Thị A**, sinh năm 1955.

Ông **Phạm Văn Đ**, sinh năm 1955.

Cùng địa chỉ: Số A6/5, hẻm số 8, **ấp H, xã H, huyện H, tỉnh Tây Ninh.**

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- **Bà Huỳnh Thị A và ông Phạm Văn Đ** cùng có trách nhiệm trả cho chị **Bùi Thị Hồng D** số tiền 25.000.000 **đồng** (Hai mươi lăm triệu đồng).

*Kể từ ngày chị **Bùi Thị Hồng D** có đơn yêu cầu thi hành án, nên bà **Huỳnh Thị A** và ông **Phạm Văn Đ** không chịu trả số tiền nêu trên, thì hàng tháng bà **A** và ông **Đ** còn phải trả cho chị **D** số tiền lãi đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả theo quy định tại Điều 375 của Bộ Dân sự năm 2015.*

Về án phí dân sự sơ thẩm:

- **Bà Huỳnh Thị A và ông Phạm Văn Đ phải chịu 625.000 đồng** (Sáu trăm hai mươi lăm ngàn đồng).

Hoàn trả tiền tạm ứng án phí cho chị **Bùi Thị Hồng D** số tiền 725.000 đồng (Bảy trăm hai mươi lăm ngàn đồng) theo biên lai thu số **0004144 ngày 25/5/2017 của** Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hòa Thành, tỉnh Tây Ninh.

3. Quyết định này có hiệu pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND Tỉnh Tây Ninh;
- VKSND H.Hòa Thành;
- CCTHA.DS H.Hòa Thành;
- Các đương sự;
- Lưu.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Nguyễn Thị Kim Phụng